

Giấy báo lãnh kinh phí  
經費支弁書  
Trường Quốc Tế Nhật Bản  
インターナショナル日本学校

Vui lòng viết in hoa không dấu

Họ tên học sinh  
学生氏名

Quốc tịch  
国籍

Ngày tháng năm sinh Năm Tháng Ngày  
生年月日

Giới tính  Nam /  Nữ  
性別  男 /  女

私は、このたび上記の者が日本国に入国した際の経費支弁者になりましたので、下記の通り経費支弁の引受経緯を説明するとともに、経費内容について責任を持って支弁することを誓約いたします。また上記のものが在留期間更新許可申請を行う際には、送金証明書又は本人名義の預金通帳等で支弁事実を明らかにする書類を提出いたします。

Lần này tôi sẽ người bảo lãnh kinh phí cho người được nêu ở trên sau khi người đó nhập cảnh vào Nhật, do đó tôi xin giải thích quá trình chu cấp kinh phí như bên dưới đồng thời xin tuyên thệ sẽ chịu trách nhiệm bảo lãnh về các loại kinh phí. Và trong khi người được nêu ở trên xin gia hạn thời gian lưu trú, tôi sẽ nộp các hồ sơ chứng minh rõ ràng thực tế bảo lãnh như giấy chứng nhận chuyển tiền và sổ tiết kiệm ngân hàng mang tên người được nêu ở trên.

1. 経費支弁の引受経緯を具体的に記載してください。（日本語訳は次ページにご記入ください）

Vui lòng viết cụ thể quá trình bảo lãnh (Bản dịch tiếng Nhật vui lòng viết vào tờ giấy khác)

2. 経費支弁内容 (Chi tiết nội dung bảo lãnh)

(1) 学費  Khóa 1 năm 6 tháng ¥932,500.-  Khóa 2 năm ¥1,210,000.-

(2) 生活費 (月額) Yen

(3) 支弁方法 (送金・振込み等支弁方法を具体的にお書きください。)

Hình thức bảo lãnh (Vui lòng viết cụ thể hình thức bảo lãnh ví dụ như là chuyển tiền mặt・chuyển khoản)

上記の通り、相違ありません。Tôi xin cam đoan những điều bên trên là đúng sự thật.

Người bảo lãnh  
經費支弁者

Họ tên  
氏名

Mối quan hệ với học sinh  
学生との関係

Địa chỉ  
住所

Số điện thoại  
電話番号

Ngày Năm Tháng Ngày  
日付

經費支弁者サイン Chữ ký người bảo lãnh

# 経費支弁引受経緯

## 1. 日本語訳